

Số: /KH-UBND

Tơ Tung, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 3638/KH-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 12/11/2021 của UBND xã Tơ Tung về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân xã Tơ Tung ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã, tạo sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ về CCHC, triển khai có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

b. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức, góp phần cải thiện Chỉ số CCHC của huyện, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công, Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

c. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Công tác kiểm tra, rà soát và xử lý kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

d. Triển khai đầy đủ, đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

đ. Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp; TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và thanh toán trực tuyến để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi trên các phương tiện khác nhau.

e. Tăng cường ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

g. Khắc phục những hạn chế của bộ máy; xây dựng và vận hành bộ máy hành chính thật sự tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân. Tiếp tục rà

soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

h. Xây dựng nền công vụ dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại hoá, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

i. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

k. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ; thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

2. Yêu cầu

a. Ủy ban nhân dân xã xác định được tầm quan trọng của CCHC, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

b. Các nội dung CCHC phải được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

c. Cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng các giải pháp nhằm khắc phục những mặt còn hạn chế trong CCHC của UBND xã nhằm đẩy mạnh CCHC năm 2024 và những năm tiếp theo.

d. Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật

- Thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; tăng cường tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện kịp thời, đúng tiến độ xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL; khắc phục tình trạng chậm trễ trong công tác xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL.

b. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Triển khai kịp thời, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a. Thường xuyên cập nhật kịp thời các TTHC mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung của Chủ tịch UBND tỉnh; công khai, minh bạch các TTHC và nhập, đăng tải công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của xã.

b. Kiểm soát việc tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Đồng thời, đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ; không để xảy ra tình trạng yêu cầu nộp bổ sung hồ sơ giấy đối với hồ sơ trực tuyến đã được gửi và ký số.

c. Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2024 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC.

d. Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn xã

đ. Thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 và Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh.

e. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 26/01/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (viết gọn là Đề án 06).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a. Tiếp tục rà soát và ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định mới của Trung ương, của tỉnh, của huyện;

b. Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch của huyện để thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2026.

c. Thường xuyên rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc quản lý sử dụng đúng quy định. Thực hiện theo đúng lộ trình việc tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP.

d. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quản lý của UBND xã được cấp có thẩm quyền giao.

4. Cải cách công vụ

a. Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cho cán bộ, công chức, phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế đảm bảo đúng người, đúng việc ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của tỉnh về vị trí việc làm, biên chế công chức, viên

chức đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

b. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức; gắn kết công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức với việc bố trí theo vị trí việc làm, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch cán bộ lãnh đạo.

d. Nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức để đáp ứng yêu cầu cải cách nền hành chính theo hướng phục vụ. Lãnh đạo UBND xã quán triệt thực hiện nghiêm đạo đức công vụ, nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân và tổ chức; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

e. Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

5. Cải cách tài chính công

a. Báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước theo quy định.

b. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

c. Triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định.

d. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

a. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.

- Triển khai các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

b. Phát triển hạ tầng số

- Triển khai hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Triển khai hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Triển khai hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

c. Phát triển nền tảng và hệ thống số

Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ của UBND xã và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài và trong nội bộ huyện. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin.

d. Phát triển dữ liệu số

- Triển khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính phủ số, Chính quyền số trong nội bộ của huyện; phối hợp thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành trên địa bàn huyện; ứng dụng dịch vụ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Triển khai xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện.

d. Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ

- Tiếp tục triển khai hệ thống thông tin.

- Phối hợp kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của huyện tại các cấp chính quyền với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Triển khai các hệ thống làm việc từ xa của các cơ quan nhà nước.

- Triển khai ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử tại UBND xã.

e. Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công Gia Lai theo địa chỉ: dichvucong.gialai.gov.vn và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

- Phối hợp, triển khai cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Phối hợp triển khai, xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền Thông.

- Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

- Tăng cường triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI).

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

a. Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC.

b. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan được giao chủ trì các nội dung cải cách hành chính của huyện để từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát với nhiều hình thức: Kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại UBND xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

đ. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các nội dung CCHC dưới nhiều hình thức đa dạng.

e. Thường xuyên cử công chức thực hiện công tác CCHC tham gia tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC do tỉnh, huyện tổ chức.

g. Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác CCHC.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng-Thống kê có trách nhiệm: Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của xã, định kỳ báo cáo việc thực hiện kế hoạch với Phòng Nội vụ huyện, UBND huyện.

2. Công chức Tài chính - Kế toán xã có trách nhiệm tham mưu UBND xã trong việc đảm bảo kinh phí để triển khai kế hoạch công tác cải cách hành chính của xã; đồng thời, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách tài chính công trong năm 2024.

3. Công chức Văn hóa-Thông tin xã đẩy mạnh thông tin tuyên truyền phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 của xã bằng việc xây dựng chuyên đề, chuyên trang về công tác cải cách hành chính.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2024, yêu cầu các cán bộ, công chức có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- TTUBND xã;
- UBMTTQ, các đoàn thể xã;
- Công chức xã;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Nam

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024 CỦA UBND XÃ TỜ TUNG
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND xã)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Cải cách thể chế						
1	Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản QPPL; Công tác kiểm tra, rà soát và xử lý kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.	Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.	Ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; Triển khai thực hiện đạt 100% Kế hoạch.	- Kế hoạch - Báo cáo	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Cán bộ, công chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ	- Ban hành Kế hoạch trước ngày 31/12/2023. - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2024.
2	Triển khai đầy đủ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Triển khai đầy đủ, đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Triển khai thực hiện đạt 100% Kế hoạch; Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	- Kế hoạch - Báo cáo	Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã	Cán bộ, công chức có liên quan	- Ban hành Kế hoạch trước ngày 30/01/2024. - Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV năm 2024.

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ ⁹	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Cải cách thủ tục hành chính						
3	Ban hành Kế hoạch kịp thời.	Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024.	Kế hoạch Kiểm soát TTHC.	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Trước ngày 31/12/2023
4	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024.	Báo cáo kết quả thực hiện qua các quý, năm theo quy định.	Báo cáo	Công chức Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Báo cáo theo quy định
5	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2024 và tổ chức thực hiện.	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC.	Kế hoạch Báo cáo	Công chức Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	- Ban hành Kế hoạch trước tháng 01/2024 - Ban hành báo cáo kết quả trước ngày 15/8/2024
6	Công khai TTHC trên Cổng Thông tin điện tử của huyện và Trang thông tin điện tử thành phần của xã.	Công khai TTHC trên Cổng Thông tin điện tử của huyện và Trang thông tin điện tử thành phần của xã.	UBND cấp huyện; UBND cấp xã thực hiện công khai TTHC trên Cổng Thông tin điện tử của huyện và Trang thông tin điện tử thành phần của xã	100% TTHC được công khai.	Công chức Văn hóa – Thông tin xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Năm 2024
		Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên trang thông tin điện tử của các xã	Kịp thời công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên trang thông tin điện tử của các xã	100% kết quả giải quyết được công khai.	Công chức Văn hóa – Thông tin xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Năm 2024

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ ¹	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
III	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước						
7	Khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP.	Tiếp tục rà soát, ban hành các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định mới của Trung ương.	Ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Quyết định	Cán bộ, công chức	bộ, công chức có liên quan cấp xã	Sau khi có thông tư, hướng dẫn của cơ quan chủ quản và cơ quan cấp trên
9	Tiếp tục giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2023.	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP.	Rà soát, xác định đối tượng tinh giản biên chế theo đúng quy định.	Các văn bản theo quy định	UBND xã	Phòng Nội vụ	Trong năm 2024
10	Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước.	Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương được cấp có thẩm quyền giao.	Thực hiện đúng các quy định về phân cấp	Các văn bản	UBND xã	Phòng Nội vụ	Sau khi có thông tư, hướng dẫn của cơ quan chủ quản và cơ quan cấp trên
IV	Cải cách công vụ						
11	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của tỉnh.	Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.	Thực hiện đúng theo các quy định của Đảng và Nhà nước.	Quyết định	UBND xã	Phòng Nội vụ	Thường xuyên trong năm

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ ¹	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
12	Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.	Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với cán bộ, công chức, viên chức; gắn kết công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức với việc bố trí theo vị trí việc làm, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.	1. Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2024 của huyện.	Danh sách	UBND xã	Các cơ quan cấp trên	Trong Quý I năm 2024
			2. Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2024.	Báo cáo	UBND xã	Các cơ quan cấp trên	Trong Quý IV năm 2024
13	Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC.	Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.	Cử CBCCVC tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác CCHC	Các văn bản	UBND xã	Phòng Nội vụ, UBND huyện	Khi có văn bản triển khai của tỉnh, huyện
14	Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức.	Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.	Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức và gửi về Phòng Nội vụ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.	Văn bản triển khai, Báo cáo kết quả	UBND xã	Phòng Nội vụ	Trong tháng 12 năm 2024
V	Cải cách tài chính công						
15	Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về	Tổng hợp từ các đơn vị kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2023 theo quy định.	Báo cáo tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2023 theo quy định.	Báo cáo	Công chức Tài chính-Kế toán xã	Cán bộ, công chức xã	Trước 31/01/2024

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ ¹	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.	Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và các văn bản giao tự chủ tài chính.	- Quyết định; - Văn bản.	Công chức Tài chính- Kế toán xã	Cán bộ, công chức xã	Trước 31/12/2024
VI	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số						
16	Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện	Hoàn thành 100% các nhiệm vụ nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin	Kế hoạch	Công chức Văn hoá - Thông tin xã	Cán bộ, công chức xã	Trước 31/12/2023
			Báo cáo mức độ thực hiện kế hoạch	Báo cáo			Trong quý IV/2024
17	Phát triển hạ tầng số.	Tiếp tục triển khai hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số.	Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc của UBND huyện	Các văn bản	Công chức Văn hoá - Thông tin xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo
18	Phát triển nền tảng và hệ thống số	Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc	Các văn bản	Công chức Văn hoá - Thông tin xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo
19	Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ.	Duy trì hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo.	Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc	Các văn bản	Công chức Văn hoá - Thông tin xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo
		Phối hợp kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ thống thông tin, hệ thống báo cáo, cơ sở dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc	Các văn bản	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo
		Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của xã với Hệ thống quản lý văn bản điều hành của huyện	Các văn bản chỉ đạo	Các văn bản	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ ¹	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		để thực hiện các nhiệm vụ					
		Tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định	Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc của UBND huyện	60% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ có nội dung mật).	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo
		Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.	Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc của UBND huyện	60% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ có nội dung mật).	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo
		Tiếp tục tăng cường sử dụng các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; một cửa điện tử	Các văn bản chỉ đạo	60% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ có nội dung mật).	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo
		Triển khai dự án: Xây dựng Chính quyền điện tử tiến tới xây dựng Chính quyền số	Các văn bản chỉ đạo	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên	Cán bộ, công chức xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ ¹	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
				môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ có nội dung mật).			
20	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã và nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại xã.	Các văn bản chỉ đạo	Các văn bản	Cán bộ, công chức xã	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024 và các năm tiếp theo
VII	Công tác chỉ đạo điều hành						
21	Hoàn thành 100% Kế hoạch tuyên truyền.	Đa dạng các hình thức tuyên truyền.	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Ban hành kế hoạch trước 31/12/2024
			Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Báo cáo	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Lồng ghép trong báo cáo CCHC
22	Triển khai đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công CCHC năm 2024	Đánh giá đúng thực chất, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Báo cáo kết quả tự chấm điểm chỉ số CCHC năm 2024	Văn bản triển khai, báo cáo	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Trước 31/12/2024
23	Kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, siết chặt kỷ cương hành chính,	Kiểm tra.	Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024.	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Trong Quý I/2024

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ ¹	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.		Báo cáo kết quả kiểm tra	Báo cáo	Văn phòng – Thống kê xã	Cán bộ, công chức xã	Sau khi kết thúc đợt kiểm tra